

TP.HCM, ngày 09 tháng 6 năm 2025

Số: 359 /PCTT-VPĐK-ĐK

PHIẾU CHUYỂN THÔNG TIN
ĐỂ XÁC ĐỊNH NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH VỀ ĐẤT ĐAI ĐỐI VỚI 52 HỒ SƠ
CHUNG CƯ LÔ B7, SỐ 8, ĐƯỜNG D1, KHU PHỐ PHƯỚC THIỆN, PHƯỜNG
LONG BÌNH, THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC

Kính gửi: Đội Thuế thành phố Thủ Đức.

I. THÔNG TIN VỀ HỒ SƠ THỦ TỤC ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI 1.1. Mã hồ sơ : theo danh sách đính kèm 52 hồ sơ 1.2. Ngày nhận hồ sơ: 30/5/2025.
II. THÔNG TIN CHUNG VỀ NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT, CHỦ SỞ HỮU TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT 2.1. Tên: theo danh sách đính kèm 52 hồ sơ 2.2. Loại thủ tục cần xác định nghĩa vụ tài chính: Cấp Giấy chứng nhận cho người mua nhà trong dự án.
III. THÔNG TIN VỀ ĐẤT VÀ TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT 3.1. Thông tin về đất: 3.1.1. Thửa đất số: 307; Tờ bản đồ số: 107, phường Long Bình, Quận 9 (nay là thành phố Thủ Đức (TL năm 2004) ; 3.1.2. Địa chỉ tại: phường Long Bình, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh; 3.1.3. Vị trí theo Bảng giá đất: vị trí 1; đường Nguyễn Xiển/từ ngã ba Long Thuận đến cuối đường;. 3.1.4 Diện tích thửa đất: 33.672,0 m ² - Diện tích sử dụng chung: 33.672,0 m ² - Diện tích sử dụng riêng: m ² 3.1.5. Nguồn gốc sử dụng đất: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất (theo Quyết định số 5703/QĐ-UBND ngày 13/12/2018, Quyết định số 722/QĐ-UBND ngày 27/02/2019 và Quyết định số 5226/QĐ-UBND ngày 11/12/2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh). 3.1.6. Mục đích sử dụng đất: Đất ở tại đô thị (chung cư).

3.1.7. Thời hạn sử dụng đất: đến ngày 29/3/2068. Người mua nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất được sử dụng ổn định lâu dài theo quy định của Luật Đất đai.

3.1.8. Thời điểm bắt đầu sử dụng đất từ ngày: ;

3.1.9. Giá đất: theo bảng giá đất tại Quyết định số 79/2024/QĐ-UBND ngày 21/10/2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố

3.1.10. Giấy tờ về quyền sử dụng đất: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CT79894 ngày 31/3/2020 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp.

3.2. Thông tin về tài sản gắn liền với đất: **theo danh sách đính kèm 52 hồ sơ.**

3.2.1. Loại nhà ở, công trình: căn hộ; kết cấu: Tường gạch, khung sàn BTCT, mái BTCT; năm hoàn thành: 2023.

IV. NHỮNG GIẤY TỜ KÈM THEO DO NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT NỘP (BẢN CHỤP)

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CT79894 ngày 31/3/2020 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp;

- Hợp đồng mua bán căn hộ; Phụ lục hợp đồng mua bán; Văn bản chuyển nhượng hợp đồng mua bán căn hộ (nếu có);

- Bản vẽ sơ đồ căn hộ do Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư Xây dựng Đạt Phú lập;

- Đơn đăng ký cấp Giấy chứng nhận mẫu 11/ĐK.

Ghi chú: Công ty TNHH Phát triển Bất động sản Masterise Homes và người mua cung cấp thêm các chứng từ liên quan (nếu có) để Đội Thuế xác định nghĩa vụ tài chính cho các bên theo quy định.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Sở NN&MT (để báo cáo);
- Trung tâm CNTT (để đăng tin);
- Người mua theo danh sách (để liên hệ);
- Công ty TNHH Phát triển BĐS Masterise Homes (để liên hệ);
- Lưu: VT,ĐK.Đ. BN:4221/25(52hs)

91034

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Lê Thành Phương

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐỢT 14 (52 HỒ SƠ) ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN
Tại Dự án Tòa nhà chung cư B7 Số 8 Đường D1, KP. Phước Thiện, phường Long Bình, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
Đính kèm Phiếu chuyển số:359.. /PCTT-VPĐK-ĐK ngày 08 / 6 /2025
của Văn phòng Đăng ký đất đai Thành phố

STT	SỐ BIÊN NHẬN	Tên khách hàng	Mã căn hộ theo hợp đồng	Căn hộ theo cấp số nhà	Tháp	Tầng/Hầm	Tầng	Diện tích sàn thông thủy (m2)	Diện tích tìm tương (m2)	Loại căn hộ	Hình thức sử dụng
1	792683012025004221	CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ ĐẠT NGỌC Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: Công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên; Mã số Doanh nghiệp: 1900313166 do Sở Kế Hoạch và Đầu Tư Tỉnh Bạc Liêu cấp; Đăng ký lần đầu, ngày: 17/01/2006, đăng ký thay đổi lần thứ: 18, ngày: 12/11/2024 Địa chỉ trụ sở chính: Số 2221, Hai Bà Trưng, Phường 3, Thành phố Bạc Liêu, Tỉnh Bạc Liêu, Việt Nam	B7-B.18.15	18.15	B	19/26 Tầng +2 Hầm	19	67.7	73.9	Căn hộ	Sở hữu riêng
2	792683012025004222	Bà: NGUYỄN THỊ THÁI LY Năm sinh: 1988; CCCD số: 044188012300 Địa chỉ thường trú: 3407 T.34 T.S2.02, Long Thạnh Mỹ, TP.Thủ Đức, TP.Hồ Chí Minh	B7-A.02.06	2.06	A	3/22 Tầng +2 Hầm	3	49.4	53.9	Căn hộ	Sở hữu riêng
3	792683012025004223	Bà: TRẦN THỊ TRÚC PHƯƠNG Năm sinh: 1987; CCCD số: 080187003930 Địa chỉ thường trú: 27.04 Tháp W3 Sunrise City, Tân Hưng, Quận 7, TP.HCM	B7-A.03.07	3.07	A	4/22 Tầng +2 Hầm	4	61.9	68.8	Căn hộ	Sở hữu riêng
4	792683012025004224	Bà: NGUYỄN THỊ NGỌC HUỖN Năm sinh: 1973; CCCD số: 079173004662 Địa chỉ thường trú: 190 Chợ Lớn, Phường 11, Quận 6, TP.HCM	B7-A.16.08	16.08	A	17/22 Tầng +2 Hầm	17	67.9	73.8	Căn hộ	Sở hữu riêng
5	792683012025004225	Bà: TRẦN NGỌC PHỤNG Năm sinh: 2000; CCCD số: 079300009564 Địa chỉ thường trú: 4/97 Nhị Tân 2, Tân Thới Nhì, Hóc Môn, TP.Hồ Chí Minh	B7-A.19.09	19.09	A	20/22 Tầng +2 Hầm	20	68	74.5	Căn hộ	Sở hữu riêng
6	792683012025004226	Bà: TRƯƠNG THỊ MAI TRINH Năm sinh: 1971; CCCD số: 079171002275 Địa chỉ thường trú: 89B Hàm Nghi, P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM	B7-B.05.03	5.03	B	6/30 Tầng +2 Hầm	6	67.5	74	Căn hộ	Sở hữu riêng

14/2

7	792683012025004227	Ông: BÙI SONG HẢI Năm sinh: 1986; CCCD số: 075086015427 Địa chỉ thường trú: Tò 4, Khu phố 5, Xuân Bình, Thành phố Long Khánh, Đồng Nai Bà: TRƯƠNG THỊ THUY LIÊN Năm sinh: 1989; CCCD số: 068189000422 Địa chỉ thường trú: 347/12A/25 Chu Văn An, P.12, Bình Thạnh, TP.Hồ Chí Minh	B7-B.06.09	6.09	B	7/26 Tầng +2 Hầm	7	89.4	97.5	Căn hộ	Số hữu chung
8	792683012025004228	Bà: MAI THỊ DƯƠNG Năm sinh: 1986; CCCD số: 038186025631 Địa chỉ thường trú: 59/7/1/12 Trần Thị Thơm, Phường 9, TP.Mỹ Tho, Tiền Giang Ông: NGUYỄN THẾ DŨNG Năm sinh: 1954; CCCD số: 054054003495 Địa chỉ thường trú: 68 Quang Trung, Lộc Thọ, Thành phố Nha Trang, Khánh Hòa Bà: NGUYỄN THỊ ĐÀO Năm sinh: 1954; CCCD số: 054154006957 Địa chỉ thường trú: 68 Quang Trung, Lộc Thọ, Thành phố Nha Trang, Khánh Hòa	B7-B.07.13	7.13	B	8/26 Tầng +2 Hầm	8	65.2	71.7	Căn hộ	Số hữu riêng
9	792683012025004229	Bà: NGUYỄN THỊ LÝ Năm sinh: 1980; CCCD số: 031180005045 Địa chỉ thường trú: Quang Trung, An Lão, Hải Phòng Ông: TRƯƠNG CÔNG TRĂNG Năm sinh: 1986; CCCD số: 082086016906 Địa chỉ thường trú: 20/16 Đường 22, Long Thành Mỹ, TP.Thủ Đức, TP.Hồ Chí Minh Bà: PHAN HỮU DANH NHÂN Năm sinh: 1987; CCCD số: 082187023239 Địa chỉ thường trú: 20/16 Đường 22, Long Thành Mỹ, TP.Thủ Đức, TP.Hồ Chí Minh	B7-B.11.10	11.10	B	12/30 Tầng +2 Hầm	12	67.1	73.4	Căn hộ	Số hữu chung
10	792683012025004230	Bà: NGUYỄN THỊ LÝ Năm sinh: 1980; CCCD số: 031180005045 Địa chỉ thường trú: Quang Trung, An Lão, Hải Phòng Ông: TRƯƠNG CÔNG TRĂNG Năm sinh: 1986; CCCD số: 082086016906 Địa chỉ thường trú: 20/16 Đường 22, Long Thành Mỹ, TP.Thủ Đức, TP.Hồ Chí Minh	B7-B.23.01	23.01	B	24/26 Tầng +2 Hầm	24	66.2	72.8	Căn hộ	Số hữu riêng
11	792683012025004231	Bà: PHAN HỮU DANH NHÂN Năm sinh: 1987; CCCD số: 082187023239 Địa chỉ thường trú: 20/16 Đường 22, Long Thành Mỹ, TP.Thủ Đức, TP.Hồ Chí Minh	B7-B.23.10	23.10	B	24/26 Tầng +2 Hầm	24	67.2	73.4	Căn hộ	Số hữu chung
12	792683012025004232	Ông: NGUYỄN HỮU TOÀN Năm sinh: 1992; CCCD số: 054092005656 Địa chỉ thường trú: 07, Lê Duẩn, Phường 7, Thành phố Tuy Hòa, Phú Yên Ông: NGUYỄN THANH BÌNH Năm sinh: 1988; Căn cước số: 070088003983 Địa chỉ thường trú: Căn hộ số C.04.06, số 8, đường D1, Dự án Khu dân cư và công viên Phước Thiện, khu phố 27, Phường Long Bình, TP.Thủ Đức, TP.HCM	B7-C.02.08	2.08	C	3/26 Tầng +2 Hầm	3	67.6	73.9	Căn hộ	Số hữu riêng
13	792683012025004233	Ông: NGUYỄN THANH BÌNH Năm sinh: 1988; Căn cước số: 070088003983 Địa chỉ thường trú: Căn hộ số C.04.06, số 8, đường D1, Dự án Khu dân cư và công viên Phước Thiện, khu phố 27, Phường Long Bình, TP.Thủ Đức, TP.HCM	B7-C.04.06	4.06	C	5/26 Tầng +2 Hầm	5	62.6	69.1	Căn hộ	Số hữu riêng

14	792683012025004234	Ông: VŨ ANH TUẤN Năm sinh: 1989; CCCD số: 080089002470 Địa chỉ thường trú: 22.09, tầng 22, tại dự án khối 6, thuộc một phần dự án khu dân cư La casa, Phường Phú Thuận, Quận 7, TP.HCM	B7-C.05.16	5.16	C	6/26 Tầng +2 Hầm	6	65.2	71.7	Căn hộ	Sở hữu riêng
15	792683012025004235	Ông: HUỖNH PHÚC HƯNG Năm sinh: 1986; CCCD số: 054086005010 Địa chỉ thường trú: 26B3.12, Cư Xá Điện Lực, An Khánh, Thủ Đức, TP.HCM Bà: BÙI KHÁNH LY Năm sinh: 1993; CCCD số: 048193001557 Địa chỉ thường trú: K211/17 Đồng Đa, Thạch Thang, Hải Châu, Đà Nẵng	B7-C.07.07	7.07	C	8/26 Tầng +2 Hầm	8	46.6	51.2	Căn hộ	Sở hữu chung
16	792683012025004236	Ông: THÁI VĂN ĐÌNH Năm sinh: 1975; CCCD số: 040075022563 Địa chỉ thường trú: 55/52/58, Nguyễn Văn Công, Phường 3, Gò Vấp, TP.HCM Bà: ĐÌNH LÝ TƯỜNG VI Năm sinh: 1984; Căn cước số: 060184009774 Địa chỉ thường trú: Tô 1, Khu phố 14, Phú Thủy, Phan Thiết, Bình Thuận	B7-C.07.12	7.12	C	8/26 Tầng +2 Hầm	8	67.5	74.6	Căn hộ	Sở hữu chung
17	792683012025004237	Ông: LÊ VIỆT ANH Năm sinh: 1993; CCCD số: 001093031323 Địa chỉ thường trú: Đức Trạch, Quất Động, Thường Tín, Hà Nội Bà: TRẦN THỊ NGÀN Năm sinh: 1994; CCCD số: 034194008059 Địa chỉ thường trú: Đức Trạch, Quất Động, Thường Tín, Hà Nội	B7-C.09.07	9.07	C	10/26 Tầng +2 Hầm	10	46.6	51.2	Căn hộ	Sở hữu chung
18	792683012025004238	Ông: HOÀNG MINH LONG Năm sinh: 1979; CCCD số: 079079002367 Địa chỉ thường trú: 14A Đ 12E, Long Thạnh Mỹ, TP. Thủ Đức, TP.HCM Bà: PHAN THỊ NGỌC THẢO Năm sinh: 1981; CCCD số: 075181003433 Địa chỉ thường trú: Ấp Xóm Gò Bà Ký, Long Phước, Long Thành, Đồng Nai	B7-C.11.10	11.10	C	12/26 Tầng +2 Hầm	12	67.3	73.9	Căn hộ	Sở hữu chung

19	792683012025004239	Ông: PHAN THANH SANG Năm sinh: 1983; CCCD số: 049083000098 Địa chỉ thường trú: 39 DS 17, ấp 2, Bình Hưng, Bình Chánh, TP.HCM Bà: LÊ THỊ THỦY Năm sinh: 1994; CCCD số: 051194012696 Địa chỉ thường trú: TDP Thạnh Đức 1, Phổ Thạnh, Thị xã Đức Phổ, Quảng Ngãi	B7-C.18.07	18.07	C	19/26 Tầng +2 Hầm	19	46.8	51.2	Căn hộ	Sở hữu chung
20	792683012025004240	Ông: LÊ ANH VŨ Năm sinh: 1983; CCCD số: 072083001642 Địa chỉ thường trú: 15.2 Block A4, C/c Hoàng Anh, Phước Kiển, Nhà Bè, TP.HCM Bà: TRIỆU THỊ THANH LOAN Năm sinh: 1984; CCCD số: 083184000482 Địa chỉ thường trú: A4.15.2, HA Gold House, Ấp 3, Phước Kiển, Nhà Bè, TP.HCM	B7-C.19.06	19.06	C	20/26 Tầng +2 Hầm	20	62.9	69.1	Căn hộ	Sở hữu chung
21	792683012025004241	Ông: HUỖNH QUỐC GIANG Năm sinh: 1966; CCCD số: 001066008722 Địa chỉ thường trú: 509 Trần Hưng Đạo, P.Cầu Kho, Quận 1, TP.HCM Bà: NGUYỄN NGỌC UYÊN HÒA Năm sinh: 1966; CCCD số: 079166010067 Địa chỉ thường trú: 32 Nội Khu Nam Thông 1B, P.Tân Phú, Quận 7, TP.HCM	B7-C.20.17	20.17	C	21/26 Tầng +2 Hầm	21	66.3	72.6	Căn hộ	Sở hữu chung
22	792683012025004242	Ông: NGUYỄN THÀNH ĐẠI Năm sinh: 1983; CCCD số: 075083007897 Địa chỉ thường trú: Tỏ 5B, Khu phố 4, Thị trấn Trảng Bom, Trảng Bom, Đồng Nai Bà: NGUYỄN THỊ DUNG Năm sinh: 1984; CCCD số: 038184028395 Địa chỉ thường trú: Khu Phố 4, TT. Trảng Bom, Trảng Bom, Đồng Nai	B7-C.24.15	24.15	C	25/26 Tầng +2 Hầm	25	68.7	74.4	Căn hộ	Sở hữu chung
23	792683012025004243	Ông: TRẦN THANH AN Năm sinh: 1980; CCCD số: 068080000010 Địa chỉ thường trú: 1/2/40 Đường số 1, Phường 07, Gò Vấp, TP.Hồ Chí Minh Bà: NGUYỄN THỊ KIM NGÂN Năm sinh: 1992; CCCD số: 070192004354 Địa chỉ thường trú: 1/2/40 Đường số 1, Phường 07, Gò Vấp, TP.Hồ Chí Minh	B7-D1.07.07	7.07	D1	8/30 Tầng +2 Hầm	8	89.2	97.5	Căn hộ	Sở hữu chung

24	792683012025004244	Ông: NGUYỄN ĐỨC LINH Năm sinh: 1994; CCCD số: 031094008132 Địa chỉ thường trú: Số 47/256 Lê Lợi, Lê Lợi, Ngô Quyền, Hải Phòng	B7-D1.10.03	10.03	D1	11/30 Tầng +2 Hầm	11	67.2	73.9	Căn hộ	Sở hữu riêng
25	792683012025004245	Ông: LÊ TRƯỜNG NHẤT DUY PHƯƠNG Năm sinh: 1975; CCCD số: 079075032346 Địa chỉ thường trú: 365/11 Lê V. Quới, Bình Trị Đông A, Bình Tân, TP.HCM Bà: ĐẶNG THỊ KIM OANH Năm sinh: 1985; CCCD số: 051185009138 Địa chỉ thường trú: 365/11 Lê Văn Quới, BT Đông A, Bình Tân, TP.HCM	B7-D1.10.05	10.05	D1	11/30 Tầng +2 Hầm	11	67.7	75.3	Căn hộ	Sở hữu chung
26	792683012025004246	Ông: VÕ ĐỨC LONG Năm sinh: 1995; CCCD số: 040095015493 Địa chỉ thường trú: Khối 12, Lê Lợi, Vĩnh, Nghệ An	B7-D1.14.09	14.09	D1	15/30 Tầng +2 Hầm	15	72.8	80	Căn hộ	Sở hữu riêng
27	792683012025004247	Ông: NGUYỄN ĐỨC LINH Năm sinh: 1994; CCCD số: 031094008132 Địa chỉ thường trú: Số 47/256 Lê Lợi, Lê Lợi, Ngô Quyền, Hải Phòng	B7-D1.15.04	15.04	D1	16/30 Tầng +2 Hầm	16	68.4	74.3	Căn hộ	Sở hữu riêng
28	792683012025004248	Ông: VƯƠNG QUANG THÁI Năm sinh: 1980; CCCD số: 079080014950 Địa chỉ thường trú: 2000/9/3 KP7, Thị trấn Nhà Bè, Nhà Bè, TP.Hồ Chí Minh Bà: NGUYỄN DIỄM THÚY Năm sinh: 1982; CCCD số: 080182002210 Địa chỉ thường trú: 2000/9/3 KP7, Thị trấn Nhà Bè, Nhà Bè, TP.Hồ Chí Minh	B7-D1.15.06	15.06	D1	16/30 Tầng +2 Hầm	16	67.5	74.2	Căn hộ	Sở hữu chung
29	792683012025004249	Bà: NGUYỄN TIẾN KHOA Năm sinh: 1992; CCCD số: 064192011413 Địa chỉ thường trú: Tô 1, An Bình, Thị xã An Khê, Gia Lai	B7-D1.22.10	22.10	D1	23/30 Tầng +2 Hầm	23	66.8	72.2	Căn hộ	Sở hữu riêng
30	792683012025004250	Ông: LƯƠNG TUẤN KHANG Năm sinh: 1984; Căn cước số: 052084000060 Địa chỉ thường trú: 738/1/6 Kha Vạn Cân, KP16, Linh Đông, TP.Thủ Đức, TP.Hồ Chí Minh Bà: PHẠM LÊ HÀ VY Năm sinh: 1988; CCCD số: 058188000166 Địa chỉ thường trú: 35C, Đường 10, Khu phố 2, Tăng Nhơn Phú B, TP.Thủ Đức, TP.Hồ Chí Minh	B7-D2.00.04	0.04	D2	Tầng 1+2/30 Tầng +2 Hầm	Tầng 1+2	123.1	141.8	Căn hộ	Sở hữu chung
31	792683012025004251	Ông: NGUYỄN ĐÌNH PI SA Năm sinh: 1993; CCCD số: 052093006978 Địa chỉ thường trú: Thanh Lương Ân Tín, Hoài Ân, Bình Định	B7-D2.04.07	4.07	D2	5/30 Tầng +2 Hầm	5	61.4	67.6	Căn hộ	Sở hữu riêng

32	792683012025004252	Bà: NGUYỄN THỊ ÚT Năm sinh: 1962; CCCD số: 077162005082 Địa chỉ thường trú: 110/2/26 Nguyễn An Ninh, Phường 7, TP. Vũng Tàu, Bà Rịa - Vũng Tàu	B7-D2.06.02	6.02	D2	7/30 Tầng +2 Hầm	7	67.2	74.2	Căn hộ	Sở hữu riêng
33	792683012025004253	Bà: PHẠM THỊ KIM TÚ Năm sinh: 1964; CCCD số: 079164027563 Địa chỉ thường trú: Căn hộ H-09.07 chung cư Đào Kim Cương, Khu phố 17, Phường Bình Trưng Tây, TP. Thủ Đức, TP.HCM	B7-D2.07.11	7.11	D2	8/30 Tầng +2 Hầm	8	72.7	80.0	Căn hộ	Sở hữu riêng
34	792683012025004254	Bà: NGUYỄN NGỌC CHÂU Năm sinh: 1993; CCCD số: 079193008611 Địa chỉ thường trú: 48/11 Cô Bắc, Phường Cầu Ông Lãnh, Quận 1, TP.HCM	B7-D2.11.12	11.12	D2	12/30 Tầng +2 Hầm	12	45.5	50.1	Căn hộ	Sở hữu riêng
35	792683012025004255	Bà: PHẠM THỊ TRÚC MỸ Năm sinh: 1992; CCCD số: 079192014946 Địa chỉ thường trú: 5/32 Nguyễn Ngọc Lộc, Phường 14, Quận 10, TP.HCM	B7-D2.27.10	27.10	D2	28/30 Tầng +2 Hầm	28	66.8	72.2	Căn hộ	Sở hữu riêng
36	792683012025004256	Ông: NGUYỄN THÀNH NHÂN Năm sinh: 1988; CCCD số: 079088008280 Địa chỉ thường trú: 493A/69 Cách Mạng Tháng Tám, Phường 13, Quận 10, TP.HCM Bà: PHẠM QUỲNH TRANG Năm sinh: 1988; CCCD số: 079188027343 Địa chỉ thường trú: 231 Lý Thái Tổ, Phường 9, Quận 10, TP.HCM	B7-D2.28.10	28.10	D2	29/30 Tầng +2 Hầm	29	66.8	72.2	Căn hộ	Sở hữu chung
37	792683012025004257	Ông: ĐẶNG TỰ HẢO Năm sinh: 1976; CCCD số: 042076004120 Địa chỉ thường trú: Hà Huy Tập, Thành phố Hà Tĩnh, Hà Tĩnh Bà: NGUYỄN THỊ BÍCH HẰNG Năm sinh: 1976; CCCD số: 042176004893 Địa chỉ thường trú: Tổ 1, Hà Huy Tập, Thành phố Hà Tĩnh, Hà Tĩnh	B7-E1.02.11	2.11	E1	3/30 Tầng +2 Hầm	3	48.9	53.9	Căn hộ	Sở hữu chung
38	792683012025004258	Ông: HUYỀN THANH LONG Năm sinh: 1984; CCCD số: 080084017980 Địa chỉ thường trú: 2/13 Trà Quý Bình, Phường 2, Tân An, Long An	B7-E1.02.12	2.12	E1	3/30 Tầng +2 Hầm	3	66.7	73.9	Căn hộ	Sở hữu riêng
39	792683012025004259	Bà: DUÔNG THỊ KIM CƯỜNG Năm sinh: 1989; CCCD số: 094189000040 Địa chỉ thường trú: A5/152D Ấp 1, Tân Nhựt, Bình Chánh, TP.HCM	B7-E1.04.10	4.10	E1	5/30 Tầng +2 Hầm	5	66.2	72.2	Căn hộ	Sở hữu riêng

40	792683012025004260	Ông: PHẠM ANH TUẤN Năm sinh: 1984; Căn cước số: 079084039543 Địa chỉ thường trú: 1695 Đường Tỉnh Lộ 10, Tân Tạo A, Bình Tân, TP.HCM Bà: HOÀNG THỊ HÀ PHƯƠNG Năm sinh: 1987; CCCD số: 079187026914 Địa chỉ thường trú: 67 Đường D1, Phường 25, Bình Thạnh, TP.HCM	B7-E1.05.06	5.06	E1	6/30 Tầng +2 Hầm	6	67.2	74.2	Căn hộ	Sở hữu chung
41	792683012025004261	Ông: NGUYỄN PHẠM QUANG ANH MINH Năm sinh: 1984; Căn cước số: 066084001876 Địa chỉ thường trú: 417/23/2 Quang Trung, Phường 10, Gò Vấp, TP.HCM Bà: MAI THỊ NGỌC THANH Năm sinh: 1994; CCCD số: 070194001383 Địa chỉ thường trú: 417/23/2 Quang Trung, Phường 10, Gò Vấp, TP.HCM	B7-E1.06.07	6.07	E1	7/30 Tầng +2 Hầm	7	89.2	97.5	Căn hộ	Sở hữu chung
42	792683012025004262	Bà: NGUYỄN HÒA MINH TÂM Năm sinh: 1983; CC số: 079183030833 Địa chỉ thường trú: 233 Lầu 1 Mai Xuân Thưởng, Phường 6, Quận 6, TP.HCM	B7-E1.08.08	8.08	E1	9/30 Tầng +2 Hầm	9	45.5	50.1	Căn hộ	Sở hữu riêng
43	792683012025004263	Ông: LÊ MINH TIẾN Năm sinh: 1972; CCCD số: 079072035280 Địa chỉ thường trú: 274/22 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, TP.HCM Bà: TRẦN LUÂN NGHIÊM Năm sinh: 1974; CCCD số: 079174011639 Địa chỉ thường trú: 94D Nguyễn Trọng Tuyển, Phường 15, Quận Phú Nhuận, TP.HCM	B7-E1.09.11	9.11	E1	10/30 Tầng +2 Hầm	10	48.9	53.9	Căn hộ	Sở hữu chung
44	792683012025004264	Ông: TRẦN KHÁNH HOÀNG Năm sinh: 1993; CCCD số: 077093011672 Địa chỉ thường trú: Khu phố Hải Vân, TT Long Hải, Long Điền, Bà Rịa - Vũng Tàu Bà: NGUYỄN THỊ DOAN Năm sinh: 1994; CCCD số: 033194001105 Địa chỉ thường trú: 700/5 Quốc Lộ 13, Khu phố 4, Hiệp Bình Phước, TP. Thủ Đức, TP.HCM	B7-E1.10.07	10.07	E1	11/30 Tầng +2 Hầm	11	89.4	97.5	Căn hộ	Sở hữu chung

45	792683012025004265	Ông: PHAN NHẬT THÀNH Năm sinh: 1994; CCCD số: 086094006333 Địa chỉ thường trú: 681/26/38 Quang Trung, Phường 11, Gò Vấp, TP.HCM Bà: BÙI THANH TRÀ MY Năm sinh: 1994; CCCD số: 079194020616 Địa chỉ thường trú: 87 Lê Lợi, Phường 04, Gò Vấp, TP.HCM	B7-E1.10.10	10.10	E1	11/30 Tầng +2 Hầm	11	66.3	72.2	Căn hộ	Sở hữu chung
46	792683012025004266	Bà: LƯƠNG NGỌC TIẾN Năm sinh: 1981; CCCD số: 079181005824 Địa chỉ thường trú: 8.19 Chung cư 79D Phạm Việt Chánh, Phường 19, Bình Thạnh, TP.HCM Ông: NGUYỄN THANH LÂM Năm sinh: 1987; CCCD số: 094087004937 Địa chỉ thường trú: 108/23 Huỳnh Khương An, Phường 5, Gò Vấp, TP.HCM	B7-E1.19.03	19.03	E1	20/30 Tầng +2 Hầm	20	67.7	73.9	Căn hộ	Sở hữu riêng
47	792683012025004267	Bà: TRẦN QUỲNH MAI Năm sinh: 1991; CCCD số: 079191003066 Địa chỉ thường trú: 108/23 Huỳnh Khương An, Phường 5, Gò Vấp, TP.HCM	B7-E2.03.10	3.10	E2	4/30 Tầng +2 Hầm	4	66.2	72.2	Căn hộ	Sở hữu chung
48	792683012025004268	Ông: PHẠM XUÂN HIỆP Năm sinh: 1987; CCCD số: 030087000127 Địa chỉ thường trú: Nhà 8/7/Th2 KĐT Park City, La Khê, Hà Đông, Hà Nội Bà: NGUYỄN MAI TRANG Năm sinh: 1993; CCCD số: 001193016302 Địa chỉ thường trú: 363 Đường Cầu Giấy, Tổ 11, Dịch Vọng, Cầu Giấy, Hà Nội	B7-E2.09.08	9.08	E2	10/30 Tầng +2 Hầm	10	66.7	73.9	Căn hộ	Sở hữu chung
49	792683012025004269	Bà: NGUYỄN THÚY HIỀN Năm sinh: 1967; CCCD số: 051167002816 Địa chỉ thường trú: 525/208 Huỳnh Văn Bánh, Phường 13, Quận Phú Nhuận, TP.HCM	B7-E2.11.04	11.04	E2	12/30 Tầng +2 Hầm	12	67.9	74.3	Căn hộ	Sở hữu riêng
50	792683012025004270	Ông: NGUYỄN SỸ BẢO Năm sinh: 1964; Căn cước số: 079064016170 Địa chỉ thường trú: 182/5A Hồ Văn Huê, Phường 9, Phú Nhuận, TP.HCM Bà: TRẦN HIỀN TRANG Năm sinh: 1964; CCCD số: 001164010689 Địa chỉ thường trú: 347/4/10A Huỳnh Văn Bánh, Phường 11, Phú Nhuận, TP.HCM	B7-E2.22.06	22.06	E2	23/30 Tầng +2 Hầm	23	49.4	53.9	Căn hộ	Sở hữu chung

51	792683012025004271	Bà: TRẦN THỊ THU TRANG Năm sinh: 1971; CCCD số: 079171015271 Địa chỉ thường trú: 23/5 Khu phố 2, Tân Thới Nhất, Quận 12, TP.HCM	B7-E2.24.06	24.06	E2	25/30 Tầng +2 Hầm	25	49.4	53.9	Căn hộ	Sở hữu riêng
52	792683012025004272	Bà: NGUYỄN THỊ HẰNG Năm sinh: 1962; CCCD số: 031162021588 Địa chỉ thường trú: P1-30.03 V.C.Park, 720A, Điện Biên Phủ, P22, Bình Thạnh, TP.HCM	B7-E2.25.10	25.10	E2	26/30 Tầng +2 Hầm	26	66.8	72.2	Căn hộ	Sở hữu riêng

